

Số: /KH-UBND

Đức Xương, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đức Xương năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND huyện Gia Lộc về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Gia lộc năm 2024. UBND xã Đức Xương xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đức Xương năm 2024, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0; Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0.

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND huyện Gia Lộc về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Gia lộc năm 2024.

II. MỤC TIÊU NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Phấn đấu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo.

- 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã và các trang thông tin điện tử của các ngành đoàn thể.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống hòm thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

- 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các ngành đoàn thể, cán bộ, công chức thuộc UBND xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của huyện, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 80% các hệ thống thông tin của xã từ cấp độ 3 trở lên được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc: 100% cấp huyện, 80% cấp xã.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp nâng cấp Cổng thông tin điện tử UBND xã; Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

Phân công bố trí cán bộ theo dõi, vận hành hệ thống CNTT tại UBND xã, các ngành thường xuyên phối hợp theo dõi vận hành hệ thống công nghệ thông tin

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.

- Phối hợp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Xây dựng hệ thống camera tập trung xây dựng camera an ninh, giao thông và trường học, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa xã.

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của xã để kết nối trực tuyến với huyện, với tỉnh và Trung ương.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các ngành đoàn thể và UBND xã, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Tiếp tục duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của xã.

- Duy trì, phát triển các cổng/trang thông tin điện tử của UBND xã.

- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ của xã đạt hiệu quả cao 100%.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Phối hợp xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh...

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính các cấp nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Phối hợp xây dựng các dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho cán bộ, ngành của UBND xã.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ kiêm nhiệm, phụ trách công nghệ thông tin của các ngành đoàn thể và UBND xã; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Phối hợp triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

V. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của của tỉnh, huyện về lĩnh vực CNTT; có cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT.

- Xây dựng và ban hành quy chế, quy định về quản lý, vận hành hệ thống CNTT.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đặc biệt cho mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử của xã.
- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng CNTT; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống CNTT làm nền tảng.
- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh, huyện và các nguồn khác; tạo cơ chế phối hợp với các doanh nghiệp triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quyết định chủ trương đầu tư “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.
- Nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị CNTT, đảm bảo trang thiết bị hiện đại.
- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng CNTT.
- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã trong huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.
- Tự đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử cấp xã.
- Tự đánh giá tiêu chí thi đua về ứng dụng CNTT trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của huyện.
- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng CNTT và cải cách hành chính của đơn vị.

4. Giải pháp tổ chức

- Tăng cường các hoạt động nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử xã Đức Xương.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai ứng dụng CNTT.

- Tăng cường cán bộ CNTT nhằm vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024 theo Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030” và các danh mục, dự án kèm theo Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 01/KH-UBND, ngày 04/01/2024 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024 trên địa bàn huyện Gia Lộc. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá và Thông tin xã

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với công chức chuyên môn của xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin và tổng hợp báo cáo UBND xã, Phòng Văn hóa Thông Tin huyện. Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT trong năm 2024.

2. Công chức Văn phòng HĐND&UBND xã

Phối hợp với công chức Văn hóa xã hội - Phụ trách thông tin TTDĐT duy trì hoạt động của cổng thông tin điện tử của xã. Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời xử lý sự cố các hệ thống phát sinh. Phối hợp với các ngành, đoàn thể của xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT trong năm 2024.

3. Công chức Tài chính - Kế toán xã

- Cân đối ngân sách hàng năm tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng CNTT của xã.

- Chủ trì, kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách nhà nước chi cho phát triển và ứng dụng CNTT theo đúng quy định.

4. Các Cán bộ, công chức, ngành chuyên môn thuộc UBND xã

Căn cứ vào Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của xã tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo kết quả với văn phòng UBND xã để tổng hợp.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đức Xương năm 2024. UBND xã yêu cầu các đồng chí cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể có liên quan triển khai nghiêm túc kế hoạch này, đồng thời cũng là tiêu chí để đánh giá thi đua hằng năm./

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa – Thông tin huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công chức chuyên môn của xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đỗ Trọng Tuệ